

Những khó khăn, hạn chế trong chăn nuôi lợn nhỏ lẻ



Chăn nuôi quy mô gia trại, trang trại trong tỉnh chiếm tỷ lệ thấp.

Chăn nuôi nông hộ chiếm tỷ trọng lớn trong ngành chăn nuôi trên địa bàn tỉnh, nhưng đây lại là khu vực hiệu quả kinh tế thấp và dễ gặp rủi ro về dịch bệnh. Trong đợt bệnh dịch tả lợn châu Phi đang hoành hành tại tỉnh ta, càng bộc lộ rõ những "khuyết tật" của quy

mô chăn nuôi manh mún, nhỏ lẻ này. Văn Trường đã địa phương đầu tiên của huyện Tiên Hải phát hiện bệnh dịch tả lợn châu Phi vào ngày 20/3. Tại hộ ông Phạm Văn Tuấn ở thôn Bắc Trạch 1, phát hiện 3 lợn chết và 1 con lợn ốm; hộ bà Nguyễn Thị Ngoan,

thôn Rạng Đông chết 1 con lợn nái đang mang thai 90 ngày. Cơ quan chức năng đã tiến hành tiêu hủy 4 con lợn chết với trọng lượng 243kg, đồng thời sử dụng 2kg hóa chất, 100kg vôi bột để tiêu độc, khử trùng. Một điểm chung để nhận thấy là cả 2 hộ đều có quy mô chăn nuôi nhỏ: hộ gia đình ông

Tuấn có tổng đàn 31 con, gồm 2 con lợn nái, 11 con lợn thịt có trọng lượng từ 50 - 90kg, 10 con lợn choai, 8 con lợn con theo mẹ 20 ngày tuổi; hộ gia đình bà Ngoan chỉ nuôi duy nhất 1 con lợn nái. Đáng chú ý là trong đàn lợn của gia đình ông Tuấn 21 con lợn thịt và lợn choai chưa được tiêm vắc-xin phòng bệnh.

Xã Nam Hà (Tiên Hải) tuy chưa xảy ra bệnh dịch tả lợn châu Phi nhưng đã có tình trạng 18 con lợn của hộ ông Đỗ Xuân Thìn, thôn Vĩnh Trung ốm chết trong tổng đàn 30 con, trọng lượng từ 25 - 30kg/con. Theo số liệu của UBND xã Nam Hà, toàn xã hiện có 308 hộ chăn nuôi lợn với 1.744 con thì khoảng 90% số hộ có quy mô nuôi từ 10 con trở xuống, toàn xã không có một gia trại, trang trại chăn nuôi lợn nào. Theo ông Phạm Văn Vang, Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện, Tiên Hải hiện có 8.720 cơ sở chăn nuôi lợn với tổng đàn 90.871 con, trong đó số đầu lợn tại hộ chăn nuôi nhỏ lẻ lại chiếm hơn 70%. Những địa phương có số hộ chăn nuôi nhiều như Nam Trung 651 hộ, Nam Hồng 569 hộ, Nam Thăng 477 hộ... nếu chia bình quân cũng chỉ đạt 5 - 8 con/hộ. Trở ngại chính trong chăn nuôi nông hộ nhỏ lẻ hiện nay là chuỗi nuôi chủ yếu nằm trong khu dân

cư; trong nhiều chuỗi nhiều giống lợn, nhiều đàn nhóm tuổi khác nhau; không có ô chuồng dành riêng cho lợn mới nhập về; người chăn nuôi hạn chế về kỹ thuật nuôi lợn. Cùng với đó việc tiêu độc, khử trùng không được thực hiện thường xuyên, công tác phát hiện và kiểm soát dịch bệnh của các hộ nuôi nhỏ lẻ còn yếu... Chính vì thế, chăn nuôi nhỏ lẻ luôn phải đối mặt với nỗi lo dịch bệnh. Minh chứng rõ nét, khi bệnh dịch tả lợn châu Phi xảy ra chủ yếu tấn công vào đàn lợn của các hộ chăn nuôi nhỏ lẻ. Theo số liệu của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh từ ngày phát sinh dịch 12/2 đến ngày 14/4, bệnh dịch tả lợn châu Phi xuất hiện tại 26.246 hộ với số lợn phải tiêu hủy 146.373 con thì hầu hết rơi vào các hộ chăn nuôi nhỏ lẻ, chỉ đến ngày 14/4 bệnh dịch tả lợn châu Phi mới xuất hiện tại 2 trang trại chăn nuôi có quy mô lớn.

Ông Phạm Thành Nhung, Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi và Thú y cho biết: Toàn tỉnh hiện có 734 trang trại, 7.241 gia trại chăn nuôi; gần 80.000 nông hộ chăn nuôi, phân bố khắp các xã trong tỉnh. Trong tổng đàn lợn khoảng 1 triệu con của tỉnh thì chăn nuôi nông hộ nhỏ lẻ lại là phổ biến, chiếm tỷ lệ lớn cả về số lượng và số hộ chăn

nuôi. Không thể phủ nhận điểm mạnh của hình thức chăn nuôi này là khép kín với trồng trọt, phù hợp với điều kiện và trình độ kỹ thuật tại địa phương; vốn đầu tư ít; sử dụng lực lượng lao động sẵn có với tiền công rẻ; sản phẩm phù hợp với thị hiếu tiêu dùng địa phương (thịt tươi tại các chợ cóc, chợ truyền thống)... Tuy nhiên, bên cạnh đó chăn nuôi nông hộ nhỏ lẻ bộc lộ rất nhiều nhược điểm: trình độ kỹ thuật và công nghệ thấp; tiếp cận nguồn lực (vốn, đất đai) hạn chế; khả năng kiểm soát chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm yếu; lợi nhuận thấp... Đặc biệt, khả năng kiểm soát dịch bệnh và môi trường của hầu hết các hộ chăn nuôi nhỏ lẻ còn rất yếu. Theo các chuyên gia, để phát triển bền vững, nhất là trong thời kỳ hội nhập kinh tế quốc tế, các hộ chăn nuôi nhỏ lẻ nên tổ chức lại sản xuất, giảm giá thành, nâng cao chất lượng bằng cách hình thành tổ, nhóm HTX liên kết, kết nối với các doanh nghiệp; áp dụng công nghệ, kỹ thuật, quy trình sản xuất tiên tiến; kiểm soát chất lượng, thương hiệu... Các hộ chăn nuôi nhỏ lẻ khác không có điều kiện nên lựa chọn sản xuất các vật nuôi khác như thỏ, vịt, ngan... hoặc nếu kém hiểu biết nên chuyển đổi sang lĩnh vực khác.

PHAN ANH

TIÊN HẢI

▶ Phấn đấu gieo cấy 10.200ha lúa mùa



Công nhân trạm bơm Thống Nhất (Tiên Hải) kiểm tra hệ thống máy bơm sẵn sàng phục vụ sản xuất vụ mùa.

Tại hội nghị triển khai đề án sản xuất vụ mùa, vụ đông tổ chức sáng ngày 24/4, huyện Tiên Hải đặt mục tiêu phấn đấu gieo cấy đạt 10.200ha, cơ cấu gồm nhóm lúa chất lượng cao 40%, lúa có năng suất cao 60%, năng suất đạt 60 tạ/ha trở lên.

Đối với vụ đông, Tiên Hải duy trì ổn định 3.800ha gồm các loại cây trồng chính là đậu tương, ngô, khoai tây, khoai lang, dưa bí, rau màu các loại. Để thực hiện tốt đề án sản xuất vụ mùa, vụ đông, huyện chỉ đạo các địa phương cần bám sát để án của huyện, tích cực tuyên truyền đến nông dân thực hiện tốt lịch thời vụ, tăng cường tập huấn khoa học kỹ thuật cho nông dân. Các ngành chuyên môn, HTX cần thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình trong công tác quản lý, điều hành sản xuất. Các địa phương chú trọng xây dựng những mô hình cánh đồng lớn có định hướng về diện tích, mức đầu tư và đầu ra cho nông sản tránh tình trạng không tiêu thụ sản phẩm. Xây dựng cơ chế hỗ trợ cần cứ vào yêu cầu và điều kiện cụ thể của địa phương nhằm thúc đẩy phát triển sản xuất vụ mùa, vụ đông năm 2019.

MANH THẮNG

▶ Thu gần 155,5 tỷ đồng tiền đầu giá quyền sử dụng đất



Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành hạ tầng kỹ thuật các khu đất đầu giá.

Quý I/2019, UBND huyện Tiên Hải đã phê duyệt kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất, giao đất làm nhà ở 607 lô đất, diện tích gần 83.125m²; tổng số tiền trúng đấu giá gần 155,5 tỷ đồng. Trong đó, dự án cấp huyện 2 lô đất, diện tích 200m², số tiền trúng đấu giá 907,5 triệu đồng; dự án cấp xã 605 lô đất, diện tích gần 82.925m², số tiền trúng đấu giá gần 154,6 tỷ đồng. Nguồn thu từ đấu giá quyền sử dụng đất đã giúp các địa phương trên địa bàn huyện có thêm nguồn chi bổ sung, lồng ghép với các nguồn vốn khác đầu tư phát triển hạ tầng trong quá trình xây dựng nông thôn mới.

Thời gian tới, huyện Tiên Hải tập trung phối hợp với các đơn vị và chỉ đạo các phòng liên quan hoàn thiện các thủ tục, quy trình đấu giá; đẩy nhanh tiến độ hoàn thành hạ tầng kỹ thuật các khu đất. Tiếp tục rà soát quỹ đất nhỏ lẻ, xen kẹt để tổ chức đấu giá song song với việc xử lý những tồn tại, tạo quỹ đất sạch theo đúng quy định của pháp luật. Tăng cường thông tin, tuyên truyền cho mọi đối tượng có nhu cầu biết, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tham gia đấu giá. Đồng thời, tổ chức bàn giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người trúng đấu giá sau khi hoàn thành nghĩa vụ tài chính.

ĐỨC DÙNG

Xác định sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp đóng vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội, thời gian qua, huyện Kiến Xương đã chỉ đạo và triển khai thực hiện nhiều giải pháp, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh phát triển. Nhờ đó, lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp có mức tăng trưởng khá ổn định.

Ông Bùi Xuân Triều, Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Kiến Xương cho biết: Thời gian qua, tuy gặp nhiều khó khăn nhưng công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp của huyện vẫn phát triển. Đặc biệt, trong những năm gần đây, Kiến Xương đã có sự phát triển vượt trội về các cụm công nghiệp (CCN), thu hút các nhà đầu tư về địa bàn. Huyện đã có nghị quyết và đề án về phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, nghề và làng nghề đến năm 2020, định hướng đến năm 2025. Hàng năm, UBND huyện đều tổ chức hội nghị gặp mặt các doanh nghiệp, doanh nhân và phát động doanh nghiệp thi đua đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh. Với chủ trương tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các doanh nghiệp đầu tư về địa bàn và khuyến khích các hộ kinh doanh thành lập doanh nghiệp, đến nay Kiến Xương có

KIẾN XƯƠNG

Đẩy mạnh phát triển công nghiệp

245 doanh nghiệp đang hoạt động, 31 làng nghề, 6.353 cơ sở và hộ sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm ổn định cho hàng chục nghìn lao động. Hết quý I/2019, giá trị sản xuất công nghiệp của Kiến Xương đạt 802,4 tỷ đồng, tăng 13,6% so với cùng kỳ năm ngoái. Hầu hết các doanh nghiệp, HTX và cơ sở sản xuất, kinh doanh tại các làng nghề duy trì sản xuất ổn định và cho thu nhập khá, thu hút thêm nhiều công nhân vào làm việc. Ông Trần Thế Thao, Giám đốc Xí nghiệp May Đông Thăng (thị trấn Thanh Nê) cho biết: Đầu năm thường là thời điểm khó khăn về đơn hàng và người lao động nhưng Đông Thăng vẫn luôn bảo đảm sản xuất ổn định. Hiện tại, Xí nghiệp tạo việc làm ổn định cho 140 lao động tập trung và hàng nghìn lao động vệ tinh với thu nhập bình quân từ 5 - 6 triệu đồng/người/tháng. Tuy là một xí nghiệp đi lên từ mô hình hợp tác xã song Đông Thăng đã duy trì được với đối tác khách hàng nước ngoài từ hàng chục năm nay nên các đơn hàng may

gia công luôn ổn định và chưa bao giờ để người lao động thiếu việc làm. Chính vì thế, các đơn hàng của Đông Thăng đã được ký đến hết năm 2020. 3 tháng đầu năm 2019, Đông Thăng đã sản xuất được trên 40.000 sản phẩm, tăng gần 40% so với cùng kỳ năm ngoái, giá trị xuất khẩu đạt hơn 3 tỷ đồng.

Một trong những giải pháp được Kiến Xương thực hiện quyết liệt trong thời gian qua nhằm đẩy mạnh phát triển công nghiệp đó là tập trung thu hút đầu tư vào CCN, làng nghề, tạo đà cho công nghiệp bứt phá. Đến nay, toàn huyện có 7 CCN, trong đó đã thu hút được một số nhà đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng vào CCN. Điển hình như ở CCN Vũ Quý đã thu hút được nhà đầu tư hạ tầng là Công ty Cổ phần Giang Sơn Thái Bình, CCN Trung Nê đã thu hút được Công ty Cổ phần Tập đoàn Đông Đô. Hiện tại, các nhà đầu tư đang phối hợp cùng các đơn vị liên quan triển khai lập dự án đầu tư, sau khi được phê duyệt sẽ triển khai xây dựng hạ tầng kỹ thuật, giải

phóng mặt bằng và kêu gọi thu hút nhà đầu tư thứ cấp. Ngoài ra, Kiến Xương còn thu hút một số nhà đầu tư lớn vào sản xuất, kinh doanh, không chỉ góp phần nâng cao giá trị sản xuất công nghiệp, tạo việc làm cho nhiều lao động mà còn tạo đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Điển hình như ở CCN Vũ

Quý đã có Công ty Cổ phần Thực phẩm sữa TH hiện đang triển khai lập dự án đầu tư trình các sở, ngành thẩm định và UBND tỉnh phê duyệt. Ở CCN Vũ Ninh chỉ tính riêng từ năm 2018 đến nay đã thu hút thêm 4 dự án lớn với các lĩnh vực sản xuất sợi OE, động cơ điện, vải địa kỹ thuật... Thời gian tới, Kiến

Xương sẽ tiếp tục kêu gọi các nhà đầu tư từng bước hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật các CCN, đẩy mạnh thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào sản xuất, kinh doanh, phát triển tiểu thủ công nghiệp, nghề và làng nghề, tạo sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng dần tỷ trọng công nghiệp. Huyện phấn đấu đến năm 2020 giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp hàng năm tăng bình quân từ 15% trở lên; công nghiệp, xây dựng chiếm tỷ trọng trên 50% cơ cấu kinh tế.

THU THỦY



Nghề chạm bạc ở Hồng Thái luôn phát triển ổn định.

HƯNG HÀ

Các công trình đê điều cơ bản đáp ứng yêu cầu phòng, chống lụt, bão

Trước mùa mưa, bão năm 2019, Hạt Quản lý đê điều huyện Hưng Hà thuộc Chi cục Thủy lợi (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) đã phối hợp với các ngành chức năng của huyện Hưng Hà thành lập đoàn kiểm tra chất lượng công trình đê điều trên địa bàn huyện. Theo đánh giá của đoàn kiểm tra, hệ thống đê điều trên địa bàn huyện Hưng Hà cơ bản đáp ứng yêu cầu phòng, chống lụt, bão.

Hạt Quản lý đê điều huyện Hưng Hà hiện được giao quản lý 40,1km đê quốc gia, trong đó có 17km đê Hồng Hà I, 16,5km đê hữu Luộc và 6,6km đê tả Trà Lý. Nhìn chung, hệ thống đê điều trên địa bàn

huyện Hưng Hà đều bảo đảm với mực nước thiết kế tại Nhật Tảo và có gia tăng an toàn từ 0,8 - 1,2m. Mặt cắt ngang đê tại một số nơi còn thiếu, nhất là phạm vi đê hữu Luộc, nhiều vị trí chưa có cơ đê phía đông. Triển đê tả Hồng Hà nhiều đoạn còn hẹp và xấu, cần có kế hoạch đắp áp trực mở rộng mặt đê tại những phạm vi mặt đê còn quá nhỏ. Triển đê tả Trà Lý nhiều đoạn cần bê tông hóa, mở rộng mặt cắt và cứng hóa...

Bên cạnh đó, Hạt Quản lý đê điều huyện Hưng Hà còn quản lý 16 kè, trong đó có nhiều kè xung yếu như kè Nhật Tảo, kè Thanh Nga, kè Đào Thành... 9

cống lớn dưới đê do Công ty TNHH Một thành viên Khai thác công trình thủy lợi huyện Hưng Hà vận hành, quản lý. Những cống trên qua kiểm tra, các bộ phận còn bảo đảm, vận hành bình thường, tuân thủ quy trình đúng mở trong mùa lũ. Theo đánh giá, hệ thống kè đều đã được đầu tư xây dựng, hàng năm được tu bổ, sửa chữa, phát huy tốt hiệu quả trong mùa mưa, bão năm 2018.

Ngoài ra, trên địa bàn huyện còn 24,3km đê bồi, trong đó có tuyến đê bồi Hà Xá, xã Tân Lễ hiện có 2.500 người dân sinh sống trong đê bồi; đê bồi Tĩnh

Thủy, xã Hồng Minh và Chí Hòa đang bảo vệ trực tiếp 250ha cánh đồng mẫu lớn và trang trại nuôi bò thịt công nghệ cao của Công ty TNHH Một thành viên Chăn nuôi Việt Hùng thuộc Tập đoàn Hòa Phát.

Ông Trần Quang Trường, Hạt trưởng Hạt Quản lý đê điều huyện Hưng Hà cho biết: Qua kiểm tra thực tế, theo đánh giá của đoàn kiểm tra, các công trình đê điều trên địa bàn huyện Hưng Hà cơ bản đáp ứng yêu cầu phòng, chống lụt, bão. Tuy nhiên, hiện nay tình trạng vi phạm Luật Đê điều, Luật Phòng, chống thiên tai tại 14 xã duyên giang của huyện Hưng Hà là rất đáng báo

động. Tính đến hết ngày 31/12/2018, trên các tuyến đê của huyện Hưng Hà còn tồn đọng 126 vụ vi phạm và một số vụ vi phạm trước năm 2011 vẫn chưa được xử lý dứt điểm. Đến nay, các xã, thị trấn cơ bản vẫn chưa giải tỏa được các công trình vi phạm, mới chỉ dừng lại ở việc thành lập ban chỉ đạo rà soát, lập danh sách, lập kế hoạch giải tỏa. Duy nhất chỉ có xã Diệp Nông đã giải tỏa được 22 trường hợp trồng cây, chôn cột bê tông, chằng dây thép gai và toàn bộ cây cối ở cơ đê, mái đê phía trong đồng nhưng chưa dứt điểm.

Theo tìm hiểu của chúng tôi, một số trường hợp vi phạm điển hình nhưng chưa được xử lý như: ông Nguyễn Đức Xuân ở thôn Đồng Phú, xã Độc Lập xây dựng xưởng tẩy, nhuộm trên bãi sông Hồng tại km148+900 đê tả Hồng Hà I; gia đình bà Nguyễn Thị Liên và ông Nguyễn Thanh Chất ở xã Tân Lễ xây dựng xưởng tẩy, nhuộm tại km1+200 đê hữu Luộc; gia đình ông Nguyễn

Văn Phong ở xã Tân Lễ xây dựng nhà kiến cố tại km1+200 đê hữu Luộc; gia đình ông Nguyễn Văn Cao ở xã Hòa Tiến xây dựng nhà kiến cố tại km9+900 đê hữu Luộc... Tất cả những trường hợp vi phạm trên đều đã bị đoàn kiểm tra của huyện Hưng Hà xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền là 98,5 triệu đồng từ năm 2015, nhưng việc khắc phục hậu quả, hoàn trả lại

mặt bằng và cưỡng chế đã quá hạn gần 3 năm, chưa được triển khai thực hiện. Trong thời gian tới, Hạt Quản lý đê điều huyện đề nghị huyện Hưng Hà chỉ đạo các địa phương kiểm tra tất cả các bên bãi chất thải ở đĩnh kè, bãi đĩnh kè, xây bệ lấp cầu, lò vôi, nhà cấp 4 trong hành lang bảo vệ đê. Bên cạnh đó, lực lượng quản lý đê điều chịu trách nhiệm cần tăng cường

kiểm tra, phát hiện, lập biên bản, báo cáo kiến nghị biện pháp xử lý lên các cơ quan chức năng có thẩm quyền. Cùng với việc xử lý dứt điểm các công trình vi phạm, đề nghị các địa phương nơi có tuyến đê đi qua tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Đê điều, Luật Phòng, chống thiên tai để nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của người dân.

PHẠM HƯNG



Các tuyến đê trên địa bàn huyện Hưng Hà đã cơ bản được cứng hóa, đáp ứng yêu cầu phòng, chống lụt, bão và nhu cầu đi lại của nhân dân.